

Số: **684**/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày **11** tháng **8** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành quy trình giải quyết thủ tục hành chính**  
**do Cục Kinh tế xây dựng thực hiện**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế xây dựng,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy trình giải quyết thủ tục hành chính do Cục Kinh tế xây dựng thực hiện”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

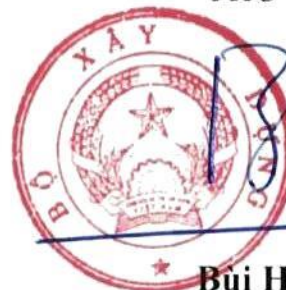
**Điều 3.** Bãi bỏ Mục A.1. Các thủ tục được giao cho Cục Kinh tế xây dựng giải quyết Tại “Quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 791/QĐ-BXD ngày 25/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng”.

**Điều 4.** Cục trưởng Cục Kinh tế xây dựng, Chánh Văn phòng Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Trung tâm Thông tin (để thực hiện);
- Website BXD (để đăng tải);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, VP (KSTT), Cục KTXD.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Bùi Hồng Minh**

**QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
DO CỤC KINH TẾ XÂY DỰNG THỰC HIỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: *684* /QĐ-BXD ngày *11* tháng *7* năm *2022* của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

<b>I. Thủ tục thẩm định/thẩm định điều chỉnh tổng mức đầu tư xây dựng công trình đối với các dự án, công trình có yêu cầu thẩm định độc lập tổng mức đầu tư xây dựng công trình</b>					
<b>TT</b>	<b>Trình tự thực hiện</b>	<b>Bộ phận, cán bộ tiếp nhận/giải quyết hồ sơ</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian giải quyết</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Tiếp nhận và chuyển giao hồ sơ	Bộ phận một cửa (BPMC)	Xem xét, tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; bàn giao cho Văn phòng Cục để chuyển đến Cục trưởng	0.5 ngày	<i>Chuyển ngay hồ sơ trong ngày làm việc</i>
2	Phân công giải quyết hồ sơ	Cục trưởng	Phân công đơn vị thụ lý hồ sơ	0.5 ngày	<i>Chuyển ngay hồ sơ trong ngày làm việc</i>
3	Giải quyết hồ sơ	Lãnh đạo/chuyên viên, Đơn vị thụ lý hồ sơ (Văn phòng Cục, Phòng Định mức và đơn giá, Phòng Kinh tế đầu tư và hợp đồng xây dựng, Trung tâm tư vấn kinh tế xây dựng)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết, dự thảo văn bản thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ kèm theo hồ sơ để trả lại qua BPMC;</li> <li>- Trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan thì yêu cầu người đề nghị thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, dự thảo văn bản thông báo trả hồ sơ kèm theo hồ sơ để trả lại qua BPMC.</li> </ul>	05 ngày 03 ngày 02 ngày	Đối với dự án nhóm A Đối với dự án nhóm B Đối với dự án nhóm C
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định tổng mức đầu tư xây dựng theo Điều 7 của Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và quy định chi tiết tại điểm g khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;</li> <li>- Thẩm định điều chỉnh tổng mức đầu tư xây dựng thực</li> </ul>	23 ngày 16 ngày 08 ngày	Đối với dự án nhóm A Đối với dự án nhóm B Đối với dự án nhóm C

			hiện theo Điều 9 của Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 134 Luật Xây dựng và điểm đ khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.		
4	Phê duyệt của Lãnh đạo Cục	Cục trưởng	- Xem xét và ký văn bản thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ/văn bản thông báo trả hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đủ/không đủ điều kiện giải quyết hoặc ký văn bản thông báo tạm dừng thẩm định trong trường hợp người đề nghị thẩm định không thực hiện việc bổ sung hồ sơ và chuyển đến bước 7	01 ngày	Đối với dự án nhóm A, dự án nhóm B và dự án nhóm C (Trường hợp có văn bản thông báo bổ sung hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ, thời gian thực hiện TTHC được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ)
5	Phê duyệt của Lãnh đạo Bộ	Thứ trưởng phụ trách theo dõi, chỉ đạo Cục	Xem xét, cho ý kiến chỉ đạo về nội dung dự thảo văn bản thông báo ý kiến thẩm định	03 ngày 02 ngày 01 ngày	Đối với dự án nhóm A Đối với dự án nhóm B Đối với dự án nhóm C
6	Tiếp thu, giải trình, ký thông báo kết quả thẩm định	Cục trưởng	- Giải trình, tiếp thu ý kiến, báo cáo Thứ trưởng theo bước 5. - Ký văn bản thông báo kết quả thẩm định sau khi có ý kiến của Thứ trưởng về các nội dung tiếp thu, giải trình (nếu có)	01 ngày	Đối với dự án nhóm A, dự án nhóm B và dự án nhóm C
7	Phát hành và chuyển kết quả giải quyết về BPMC	Văn phòng Cục	Đóng dấu và chuyển hồ sơ kèm theo văn bản thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ/văn bản thông báo trả hồ sơ/văn bản thông báo tạm dừng thẩm định hoặc văn bản thông báo ý kiến thẩm định về BPMC	01 ngày	Đối với dự án nhóm A, dự án nhóm B và dự án nhóm C
<p><i>Tổng cộng: 35 ngày đối với dự án nhóm A (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)</i>  <i>25 ngày đối với dự án nhóm B (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)</i>  <i>15 ngày đối với dự án nhóm C (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)</i></p>					

**II. Thủ tục thẩm định/thẩm định điều chỉnh dự toán xây dựng công trình đối với các dự án, công trình có yêu cầu thẩm định độc lập dự toán xây dựng công trình**

TT	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ tiếp nhận/giải quyết hồ sơ	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết	Ghi chú
1	Tiếp nhận và chuyển giao hồ sơ	Bộ phận một cửa (BPMC)	Xem xét, tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; bàn giao cho Văn phòng Cục để chuyển đến Cục trưởng	0.5 ngày	<i>Chuyển ngay hồ sơ trong ngày làm việc</i>
2	Phân công giải quyết hồ sơ	Cục trưởng	Phân công đơn vị thụ lý hồ sơ	0.5 ngày	<i>Chuyển ngay hồ sơ trong ngày làm việc</i>
3	Giải quyết hồ sơ	Lãnh đạo/chuyên viên, Đơn vị thụ lý hồ sơ (Văn phòng Cục, Phòng Định mức và đơn giá, Phòng Kinh tế đầu tư và hợp đồng xây dựng, Trung tâm tư vấn kinh tế xây dựng)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết, dự thảo văn bản thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ kèm theo hồ sơ để trả lại qua BPMC;</li> <li>- Trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan thì yêu cầu người đề nghị thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, dự thảo văn bản thông báo trả hồ sơ kèm theo hồ sơ để trả lại qua BPMC.</li> </ul>	05 ngày 04 ngày 03 ngày	Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt Đối với công trình cấp II, cấp III Đối với công trình còn lại
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định dự toán xây dựng công trình theo Điều 13 của Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và quy định chi tiết tại điểm d khoản 2 Điều 83a Luật Xây dựng được bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;</li> <li>- Thẩm định điều chỉnh dự toán xây dựng công trình thực hiện theo Điều 15 của Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và quy định chi tiết tại khoản 4 Điều 135 Luật Xây dựng.</li> </ul>	25 ngày 18 ngày 12 ngày	Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt Đối với công trình cấp II, cấp III Đối với công trình còn lại
4	Phê duyệt của Lãnh	Cục trưởng	- Xem xét và ký văn bản thông báo bổ sung, hoàn	03 ngày	Đối với công trình cấp I,

	đạo Cục		thiện hồ sơ/văn bản thông báo trả hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đủ/không đủ điều kiện giải quyết hoặc ký văn bản thông báo tạm dừng thẩm định trong trường hợp người đề nghị thẩm định không thực hiện việc bổ sung hồ sơ và chuyển đến bước 7	03 ngày 01 ngày	cấp đặc biệt Đối với công trình cấp II và cấp III Đối với công trình còn lại (Trường hợp có văn bản thông báo bổ sung hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ, thời gian thực hiện TTHC được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ)
5	Phê duyệt của Lãnh đạo Bộ	Thứ trưởng phụ trách theo dõi, chỉ đạo Cục	Xem xét, cho ý kiến chỉ đạo về nội dung dự thảo văn bản thông báo ý kiến thẩm định	03 ngày 02 ngày 01 ngày	Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt Đối với công trình cấp II, cấp III Đối với công trình còn lại
6	Tiếp thu, giải trình, ký thông báo kết quả thẩm định	Cục trưởng	- Giải trình, tiếp thu ý kiến, báo cáo Thứ trưởng theo bước 5. - Ký văn bản thông báo kết quả thẩm định sau khi có ý kiến của Thứ trưởng về các nội dung tiếp thu, giải trình (nếu có)	01 ngày	Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; công trình cấp II, cấp III và các công trình còn lại
7	Phát hành và chuyển kết quả giải quyết về BPMC	Văn phòng Cục	Đóng dấu và chuyển hồ sơ kèm theo văn bản thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ/văn bản thông báo trả hồ sơ/văn bản thông báo tạm dừng thẩm định hoặc văn bản thông báo ý kiến thẩm định về BPMC	02 ngày 01 ngày 01 ngày	Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt Đối với công trình cấp II, cấp III Đối với công trình còn lại
<p><i>Tổng cộng: 40 ngày đối với công trình cấp I, đặc biệt (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)</i>  <i>30 ngày đối với công trình cấp II, III (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)</i>  <i>20 ngày đối với công trình còn lại (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)</i></p>					

**Mẫu số 02<sup>1</sup>/Phụ lục 1**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 684/QĐ-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2022  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**BỘ XÂY DỰNG  
CỤC KINH TẾ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../TB-HDHS

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....

**PHIẾU YÊU CẦU BỔ SUNG, HOÀN THIỆN HỒ SƠ**

Cục Kinh tế xây dựng đã tiếp nhận hồ sơ của cá nhân/tổ chức: .....

Do ông/bà:.....đại diện cho (tổ chức).....nộp

Địa chỉ: .....

Số điện thoại.....Email:.....

Yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, cụ thể gồm những nội dung sau:

1.....

2.....

3.....

4.....

Hồ sơ của (cá nhân/tổ chức) sẽ được tiếp tục giải quyết theo quy định khi Bộ phận một cửa tiếp nhận đầy đủ các nội dung yêu cầu bổ sung hồ sơ theo Thông báo này./.

**CỤC TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như thông báo;
- Lưu Cục KTXD, BPMC.

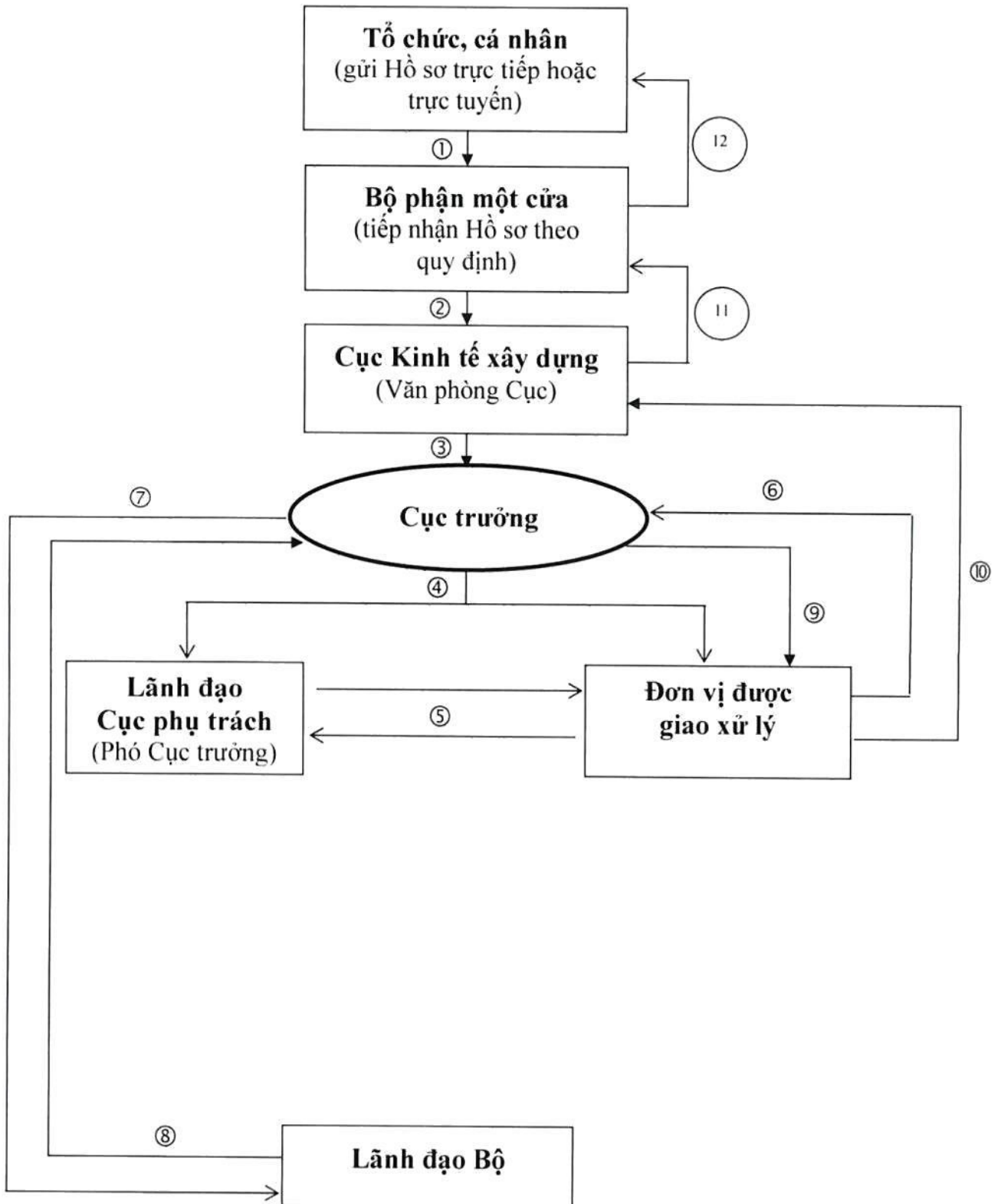
**Đàm Đức Biên**

(1) Phụ lục của Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

**Phụ lục 2:**  
**MÔ HÌNH “CASE” VỀ QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH/THẨM ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH**  
**TỔNG MỨC ĐẦU TƯ, THẨM ĐỊNH/THẨM ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN XÂY**  
**DỰNG CÔNG TRÌNH**

(Kèm theo Quyết định số 684/QĐ-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2022  
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**1. Lưu đồ quy trình thực hiện**



## **1. Diễn giải quy trình**

1. Các tổ chức, cá nhân gửi Hồ sơ thẩm định/thẩm định điều chỉnh tổng mức đầu tư độc lập, thẩm định/thẩm định điều chỉnh dự toán xây dựng công trình độc lập bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến tới Bộ phận một cửa của Bộ Xây dựng;

2. Bộ phận một cửa của Bộ Xây dựng thực hiện tiếp nhận Hồ sơ do các tổ chức, cá nhân chuyển đến, làm thủ tục tiếp nhận và chuyển về Cục Kinh tế xây dựng thực hiện thẩm định theo quy định của pháp luật;

3. Văn phòng Cục Kinh tế tiếp nhận Hồ sơ từ Bộ phận một cửa của Bộ Xây dựng, làm thủ tục tiếp nhận và chuyển đến Cục trưởng Cục Kinh tế xây dựng thực hiện phân giao thẩm định;

4. Cục trưởng Cục Kinh tế xây dựng thực hiện phân giao Hồ sơ đến các Phó Cục trưởng và các phòng chuyên môn của Cục để thực hiện thẩm định; Phó Cục trưởng được giao phụ trách chỉ đạo các phòng chuyên môn, cán bộ được giao thẩm định để thẩm định theo quy định;

Các phòng chuyên môn của Cục tiếp nhận Hồ sơ và Kiểm tra sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định (quy định tại Mục 1, Điều 15 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP) và rà soát, kiểm tra tổng thể hồ sơ trình thẩm định (Hồ sơ trình thẩm định tổng mức đầu tư thực hiện hiện theo Điều 14 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; Hồ sơ trình thẩm định dự toán thực hiện theo Điều 37 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

Sau khi kiểm tra nếu hồ sơ trình thẩm định:

- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì thực hiện thẩm định theo đúng quy định của pháp luật.

- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định thì đề nghị cơ quan trình thẩm định bổ sung, làm rõ các nội dung có liên quan (nếu cần thiết) hoặc dự thảo văn bản thông báo từ chối thẩm định kèm theo hồ sơ trình thẩm định thông qua BPMC, trong đó nêu rõ lý do từ chối thẩm định.

5. Trong quá trình thẩm định, cán bộ được giao thẩm định xin ý kiến chỉ đạo, báo cáo kết quả với Phó Cục trưởng phụ trách và trưởng đơn vị. Sau khi thống nhất báo cáo kết quả thẩm định và được xác nhận của Phó Cục trưởng, trưởng các đơn vị thì cán bộ trình Cục trưởng kết quả thẩm định.

6. Cục trưởng xem xét kết quả thẩm định:

Trường hợp đồng ý với báo cáo kết quả thẩm định thì Cục trưởng ký trình hoặc ủy quyền cho Phó Cục trưởng ký trình Lãnh đạo Bộ. Trường hợp không thống nhất với một số nội dung trong báo cáo kết quả thẩm định, Cục trưởng yêu cầu các Phó Cục trưởng, phòng chuyên môn, cán bộ được giao thực hiện thẩm định lại theo đúng quy định.

7. Lãnh đạo Bộ xem xét kết quả thẩm định, trường hợp đồng ý với báo cáo kết quả thẩm định thì Lãnh đạo Bộ ủy quyền ký báo cáo kết quả thẩm định cho Cục theo Quy chế làm việc của Cơ quan Bộ Xây dựng.

8. Trường hợp không thống nhất với một số nội dung trong báo cáo kết quả thẩm định, Lãnh đạo Bộ yêu cầu Cục thẩm định lại theo quy định.



**9.** Sau khi kết quả thẩm định được Lãnh đạo Cục ký ủy quyền thì cán bộ được giao nhận kết quả thẩm định từ Cục trưởng.

**10.** Chuyển kết quả thẩm định về Văn phòng Cục để thực hiện đóng dấu phát hành, lưu trữ văn bản theo quy định.

**11.** Văn phòng Cục chuyển kết quả thẩm định về Bộ phận một cửa của Bộ Xây dựng;

**12.** Bộ phận một cửa của Bộ Xây dựng thực hiện tiếp nhận kết quả và trả hồ sơ (kết quả thẩm định) cho Tổ chức, cá nhân có yêu cầu thẩm định.

